

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HS-PT

Ngày: 16-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Lê Quốc Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tổ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXPT-HS ngày 28/8/2020 đối với các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T, Trần Trúc P do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 06-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần K, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: thôn T, xã R, huyện A, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ Văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Trần Thanh M và bà Đoàn Thị K, có vợ là chị Nguyễn Thị Hồng V và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010), bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

2. Nguyễn Thành T (tên gọi khác: G), sinh năm 1977 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: thôn B, xã R, huyện A, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ Văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, có vợ là Cao Thị D và 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Tại bản án hình sự số: 2690/1998/HSST ngày 19/12/1998 bị Tòa án nhân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng. Đến ngày 14/11/2007

chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

3. Trần Trúc P, sinh năm 1993 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện A, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ Văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; con ông Trần Lê P (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, có chồng là Vũ Tiến H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017).

Nhân thân: Tại bản án hình sự số: 49/2015/HSST ngày 30/7/2015 bị Tòa án nhân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt số tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 26/11/2015 Trần Trúc P đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8/2019, Trần K đến thuê nhà của ông Tôn Đức H ở thôn T, xã R, huyện A, tỉnh Đắk Nông để mở quán bán cà phê, nước giải khát.

Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2019, Trần K gọi điện cho Trịnh Quang H và Đỗ Quang T đến quán của K để đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh xóc đĩa thì được H và T đồng ý. Khi đi, T có chở theo bạn gái là Trần Trúc P và gọi điện thoại cho Nguyễn Thành T đến nhà K cùng đánh bạc. Khi đến nhà K, T vào trong nhà lấy chiếu, nệm, bát (chén), đĩa trải ra nền nhà và lấy kéo cắt quân bài tú lơ khơ thành 04 quân vị để làm công cụ đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi T chuẩn bị xong công cụ thì K, T, T2, H bắt đầu đánh bạc.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Trong 04 quân vị được cắt ra từ quân bài tú lơ khơ, một mặt có hình hoa văn giống nhau màu xanh và một mặt màu trắng có in hình, chữ và số màu đen hoặc đỏ (được gọi là cùng màu). Người xóc (gọi là người cầm cái) bỏ 04 quân vị vào trong đĩa rồi úp bát lên xóc, người tham gia chơi (gọi là người làm con) phải cá cược số tiền với người cầm cái trước khi mở bát và chọn “chẵn” hoặc “lẻ” để tính được thua với người cầm cái, chẵn là có 04 quân vị hoặc 02 quân vị cùng màu, lẻ là có 01 quân vị khác màu và 03 quân vị cùng màu ngửa trên mặt đĩa khi người cầm cái mở bát. Số tiền người tham gia cá cược với người cầm cái từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Quá trình đánh bạc thì T và T2 thay nhau làm cái. Trong khi T chuyển cho T2 làm cái thì T dùng kéo cắt quân vị khác, nên nhờ P đặt cược giúp T thì P đồng ý và dùng số tiền của T đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng nhưng đều

bị thua nên chuyển cho T tiếp tục đặt cược. Khoảng 30 phút sau thì có Đoàn Thành N, Đỗ Phúc T3, trú tại thôn T, xã R đến nhưng T3 không tham gia đánh bạc mà ngồi xem, còn N tham gia đánh bạc và đặt cược mỗi ván đánh 150.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Hoàng L đến để trả nợ cho K, sau đó cùng tham gia đánh bạc, L tham gia đánh 04 ván với số tiền 200.000 đồng/ván thì thua hết tiền nên về nhà trước.

Trong lúc đánh bạc thì K có thu tiền của những người tham gia đánh bạc (tiền xâu), tổng số tiền là 500.000 đồng, trong đó thu của Đỗ Quang T, Trịnh Quang H và Đoàn Thành N mỗi người 100.000 đồng, Nguyễn Thành T 200.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện bắt quả tang gồm: Trần K, Trịnh Quang H, Đỗ Quang T, Nguyễn Thành T, Trần Trúc P và Đỗ Phúc T3. Đối với Hoàng L ngày 03/01/2020 đến Công an tỉnh Đắk Nông đầu thú.

Về đồ vật, tài liệu đã thu giữ như sau: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.100.000 đồng; 06 quân vị hình tròn, được cắt ra từ quân bài tứ lơ khơ, đường kính 02 cm; 11 bộ bài tứ lơ khơ, vỏ màu xanh chưa qua sử dụng; 01 chén nhựa màu trắng, đường kính 11cm; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm; 01 cây kéo dài 21cm, có lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, màu vàng; 01 chiếu bằng cói có sọc màu trắng, đỏ, vàng, xanh, kích thước 1m60 x 02m; 01 tấm nệm bằng vải, kích thước 70cm x 01m10cm, màu xanh, có họa tiết hình Doremon;

Thu giữ trong người của Trịnh Quang H số tiền 420.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; Đỗ Quang T số tiền 7.400.000 đồng; Trần Trúc P số tiền 5.440.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Đoàn Thành N số tiền 4.650.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Fome, màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; Trần K số tiền 6.300.000 đồng; Nguyễn Thành T số tiền 2.560.000 đồng; Đỗ Phúc T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Số tiền thu giữ trong người của các bị cáo Trịnh Quang H, Đỗ Quang T, Đoàn Thành N, Nguyễn Thành T và Trần K đều dùng vào mục đích đánh bạc. Đối với bị cáo Trần K quá trình đánh bạc đã thu số tiền 500.000 đồng (tiền xâu) của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, bị cáo đã đem giao nộp. Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là 26.930.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 06-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp quyết định: Tuyên bị cáo Trần K phạm tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”. Tuyên các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Trúc P phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”

và 01 (một) năm tù, về tội “Gá bạc”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Trần K phải chịu hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trúc P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10/7/2020, các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T kháng cáo xin hưởng án treo, ngày 15/7/2020 bị cáo Trần Trúc P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 06-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Xét thấy, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về tội danh và áp dụng pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần K là người khởi xướng, rủ rê và sử dụng nhà thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc nên phải chịu hình phạt của tội “Đánh bạc” và tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại

điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, các bị cáo không đủ điều kiện đề hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Trúc P, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức cho bị cáo T, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội đánh bạc. Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Trúc P cung cấp thêm đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện hoàn cảnh khó khăn, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Về án phí: do kháng cáo của các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T, Trần Trúc P không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T, Trần Trúc P, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 06-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù, về tội “Gá bạc”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Trần K phải chịu hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trúc P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần K, Nguyễn Thành T, Trần Trúc P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Rlấp;
- VKSND huyện Đắk Rlấp;
- TAND huyện Đắk Rlấp ;
- Chi cục THADS huyện A;
- CQTHAHS Công an huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Chương Lê Quốc Hương

Bùi Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Chương Lê Quốc Hương

Bùi Thị Ngọc

